

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2023/HS-ST
Ngày 14 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Văn Tư và Ông Hoàng Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tịch - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 96/2023/TLST - HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Long Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 12/8/1998 tại huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Đ, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Con ông Long Văn H (sinh năm 1967) và bà Lý Thị L (đã chết); Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: 02 tiền án: Ngày 29/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 24/4/2021 chấp hành xong trở về địa phương; Ngày 24/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 19/01/2023 chấp hành xong trở về địa phương; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

2. Nông Văn B; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 03/03/1989 tại huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm N, xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học

vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Con ông Nông Văn Qu, (sinh năm 1962) và bà Nông Thị M (sinh năm 1963); Vợ: Thẩm Thị Ch (đã ly hôn); Con Nông Văn T (sinh năm 2014) là học sinh, trú tại xóm N, xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng;

Tiền án: Ngày 13/4/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xử phạt 09 tháng tù. Đến ngày 05/10/2022 chấp hành xong trở về địa phương; Tiền sự: Ngày 29/12/2021, bị Công an thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản;

Về nhân thân: Ngày 27/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (Nay là huyện Quảng Hòa) xử phạt 06 tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản, đến tháng 4 năm 2016 chấp hành xong trở về địa phương; Ngày 22/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (Nay là huyện Quảng Hòa) ra Quyết định bắt buộc cai nghiện tại tỉnh Cao Bằng đến ngày 22/02/2021 thì chấp hành xong;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

- *Bị hại:*

- Mã Tự Đ, sinh năm: 1990;

Trú tại: Tổ dân phố xx Thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt có lý do)

- Tô Thị Th, sinh năm: 1983;

Trú tại: Tổ dân phố xx Thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Lê Thị T; sinh năm: 1960 (Vắng mặt có lý do)

Trú tại: xóm N, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

+ Triệu Văn Í, sinh năm: 1954 (Vắng mặt có lý do)

Trú tại: xóm N, xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 19/8/2023, Long Văn H, sinh năm 1998, trú tại xóm Đ, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa cùng Nông Văn B, sinh năm 1989, trú tại xóm N, xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa cùng nhau đi xe máy từ Quảng Hòa đến xã Trung Phúc để mua ma túy về sử dụng. Khi sử dụng ma túy xong, H cùng B

đi vào trạm phát sóng truyền hình tại xóm phố Th, xã Đoài Dương để ngủ. Đến 22 giờ cùng ngày, H rủ B đi trộm cắp tài sản. B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11F4- 5240 chở H đi từ Đoài Dương lên thị trấn Trùng Khánh. Đến khoảng 02 giờ sáng, khi qua cuối đường đôi rẽ phải đi được khoảng 200 mét về hướng Thác Bản Giốc thì H và B nhìn thấy 01 chiếc xe tải màu xanh đang đỗ ở cạnh nhà tại tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh. B dừng xe cách vị trí xe tải khoảng 20 mét, H bước bộ đến chỗ xe tải còn B ngồi đợi trên xe mô tô. H dùng tay tháo xích cuốn ở trên ắc quy rồi tiếp tục tháo dây dẫn; sau đó dùng hai tay nhấc ắc quy ra khỏi vị trí, cho vào 01 bao tải màu trắng. Sau đó, B đèo H đi theo hướng Thác Bản Giốc được một đoạn. Đi được một đoạn, cả hai quay xe lại đi theo hướng về Quảng Hòa. Khi quay về đến đường đôi thì phát hiện 01 chiếc xe lu màu xanh đỗ ở trước cửa nhà chị Tô Thị Th thuộc tổ dân phố xx thị trấn Trùng Khánh, cả hai quan sát không thấy có ai nên H bảo B đợi trên vỉa hè. Còn H bước bộ khoảng 20 mét đến chỗ chiếc xe lu, dùng tay mở phần đuôi xe lu vặn dây dẫn rồi dùng hai tay nhấc bình ắc quy ra. H bước đến cho ắc quy vào bao tải. Sau đó, B điều khiển xe chở H hướng về Quảng Hòa để tìm chỗ bán 02 ắc quy vừa trộm được. Khoảng 4 giờ sáng, khi đi đến địa phận xóm N, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, H và B bán 02 bình ắc quy cho bà Lê Thị T được 485.000 đồng. Nhận tiền xong, cả hai đi đến Thông Huê mua ma túy về sử dụng.

Đến khoảng 23 giờ ngày 20/8/2023, H và B tiếp tục đi đến Trùng Khánh để tìm sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đến đường đôi, thấy 01 chiếc ô tô và 01 chiếc máy xúc ở gần nhà hàng Cây Khế thuộc tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh, H bước đến gần chỗ máy xúc thì bị người dân phát hiện nên bỏ chạy. Khoảng 04 giờ sáng cùng ngày, khi H bước bộ qua chỗ đường đôi gần huyện đội thì bị Công an thị trấn mời lên làm việc. B thấy H bị đuổi nên điều khiển xe về hướng Quảng Hòa. Khi đến ngã ba đường đôi, B bỏ xe và chạy lên núi sau đó đi về nhà ở xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa. Đến ngày 24/8/2023, Nông Văn B bị bắt giữ.

Ngày 22/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh có văn bản yêu cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 28 ngày 28/8/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận: 01 bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu dongnai PINACO 12V-70Ah có giá trị 2.016.700 đồng (hai triệu không trăm mười sáu nghìn bảy trăm đồng); 01 bình ắc quy màu trắng, nắp đen, nhãn hiệu dongnai PINACO 12V- 85Ah có giá trị 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng 02 ắc quy có giá trị 2.766.700 (hai triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng).

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo, kết luận định giá

tài sản và lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và vật chứng của vụ án.

Vật chứng vụ án gồm: 01 bình ắc quy nhãn hiệu “dongnai PINACO” vỏ màu trắng, nắp màu đen, có thông số “12V-85Ah, N85”; 01 bình ắc quy nhãn hiệu “dongnai PINACO” màu đen, có thông số “12V-70Ah. Trong quá trình điều tra đã làm rõ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật. Các vật chứng còn lại, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ban hành Quyết định chuyển vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKSTK ngày 20 tháng 11 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị hại Tô Thị Th không đề nghị, yêu cầu bồi thường đối với các bị cáo; tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Mã Tự Đ không đề nghị, yêu cầu bồi thường đối với các bị cáo; tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị T không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền mà các bị cáo đã nhận từ việc bán tài sản trộm cắp có được và cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Triệu Văn Í xác nhận xe mô tô bị cáo B sử dụng bị tạm giữ là của gia đình ông, bị cáo B mượn đi thực hiện hành vi trộm cắp ông không biết, nay ông yêu cầu được nhận lại xe mô tô có nhãn hiệu HONDA ở thân máy, phần hộp số có ghi chữ SANDA, mang biển kiểm soát 11F4 - 5240.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B phạm Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B. Xử phạt mỗi bị cáo từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Triệu Văn Í 01 xe mô tô có nhãn hiệu HONDA ở thân máy, phần hộp số có ghi chữ SANDA, mang biển kiểm soát 11F4 - 5240, số khung “VMEPCG 00221086172” số máy “SD084289”. Xe không có gương, hai bên sườn xe không có vỏ nhựa bọc, để lộ phần ốc quy và tụ điện xe;

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng, bên trong đựng một chai nước ngọt nhãn hiệu Fanta, bên trong chứa nước ngọt màu cam; 01 túi nilon màu xanh, bên trong đựng một bao tải dừa màu trắng và 01 chiếc áo mưa bằng nilo màu xanh lá cây; 01 chai nhựa, vỏ chai đề nhãn hiệu Fanta, bên trong chứa chất lỏng màu xanh nghi là xăng; 04 chiếc bơm kim tiêm chưa sử dụng; 01 lọ nước cất, 01 chai dầu gió;

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, bị hại Tô Thị Th nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh và không có ý kiến gì tranh luận thêm. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của các bị cáo H, B. Cụ thể: Rạng sáng ngày 19/8/2023, tại đoạn cuối đường đôi về hướng thác Bản Giốc thuộc địa phận tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh và tại đoạn đường đôi gần quán Cây Khế thuộc địa phận tổ dân phố xx, thị trấn Trùng Khánh, Long Văn H và Nông Văn B đã thực hiện hành vi trộm cắp được 02 ắc quy có tổng giá trị 2.766.700 (hai triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng) của anh Mã Tự Đ và chị Tô Thị Th có địa chỉ như trên.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B phạm Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng do ham chơi dẫn đến lệ thuộc vào ma túy, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bán mua ma túy. Trong vụ án này, bị cáo H là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp. Khi được bị cáo H rủ rê, bị cáo B cùng thực hiện hành vi trộm cắp và hai bị cáo cùng trực tiếp đi bán để lấy tiền mua ma túy.

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo trộm cắp tài sản có tổng giá trị 2.766.700 đồng (hai triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng) là tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Trước đó, bị cáo H và bị cáo B đều có tiền án về tội trộm cắp tài sản và đều chưa được xóa án tích nên các tiền án này được sử dụng để xác định là tái phạm. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Cả hai bị cáo Long Văn H và Nông Văn B đều nghiện ma túy, có nhân thân xấu.

Bị cáo Long Văn H có 02 tiền án, cụ thể: Ngày 29/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 24/4/2021 chấp hành xong trở về địa phương; Ngày 24/5/2022: Long Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xử phạt 12 tháng tù, ngày 19/01/2023 chấp hành xong trở về địa phương.

Bị cáo Nông Văn B có 01 tiền án, ngày 13/4/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xử phạt 09 tháng tù. Đến ngày 05/10/2022 chấp hành xong trở về địa phương; Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 29/12/2021, bị Công an thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản; Về nhân thân: Ngày 27/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (Nay là huyện Quảng Hòa) xử phạt 06 tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản, đến tháng 4 năm 2016 chấp hành xong trở về địa phương; Ngày 22/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (Nay là huyện Quảng Hòa) ra

Quyết định bắt buộc cai nghiện tại tỉnh Cao Bằng đến ngày 22/02/2021 thì chấp hành xong;

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo H và bị cáo B.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B phạm Tội trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo Long Văn H và Nông Văn B, mỗi bị cáo từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Trong quá trình điều tra xác định được 01 xe mô tô có nhãn hiệu HONDA ở thân máy, phần hộp số có ghi chữ SANDA, mang biển kiểm soát 11F4 - 5240, số khung "VMEPCG 00221086172" số máy "SD084289". Xe không có gương, hai bên sườn xe không có vỏ nhựa bọc, để lộ phần ắc quy và tụ điện xe là của ông Triệu Văn Í, ông Í không biết B mượn xe để thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản nên cần trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Triệu Văn Í;

01 túi nilon màu trắng, bên trong đựng một chai nước ngọt nhãn hiệu Fanta, bên trong chứa nước ngọt màu cam; 01 túi nilon màu xanh, bên trong đựng một bao tải dừa màu trắng và 01 chiếc áo mưa bằng nilo màu xanh lá cây; 01 chai nhựa, vỏ chai đề nhãn hiệu Fanta, bên trong chứa chất lỏng màu xanh nghi là xăng; 04 chiếc bơm kim tiêm chưa sử dụng; 01 lọ nước cát, 01 chai dầu gió không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[6] Các nhận định khác:

01 bình ắc quy nhãn hiệu "dongnai PINACO" vỏ màu trắng, nắp màu đen, có thông số "12V-85Ah, N85"; 01 bình ắc quy nhãn hiệu "dongnai PINACO" màu đen, có thông số "12V-70Ah. Trong quá trình điều tra đã làm rõ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Lê Thị T khi mua các tài sản trên với hai bị cáo không biết là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý đối với Lê Thị T trong vụ án này là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn

định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị hại xác nhận đã nhận đủ tài sản bị trộm cắp và không đề nghị, yêu cầu bồi thường đối với các bị cáo. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị T bỏ tiền mua các tài sản do trộm cắp được với các bị cáo. Tuy nhiên, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có ý kiến là do các bị cáo đều là các đối tượng nghiện ma túy, nên không yêu cầu các bị cáo phải trả lại khoản tiền này và cũng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Triệu Văn Í yêu cầu được nhận lại xe mô tô và không đề nghị, yêu cầu bồi thường đối với các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B phạm Tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Long Văn H;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Văn B.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Long Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/8/2023;

Xử phạt bị cáo Nông Văn B 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/8/2023;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Triệu Văn Í 01 xe mô tô có nhãn hiệu HONDA ở thân máy, phần hộp số có ghi chữ SANDA, mang biển kiểm soát 11F4 - 5240, số khung "VMEPCG 00221086172" số máy "SD084289". Xe không có gương, hai bên sườn xe không có vỏ nhựa bọc, để lộ phần ốc quy và tụ điện xe;

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng, bên trong đựng một chai nước ngọt nhãn hiệu Fanta, bên trong chứa nước ngọt màu cam; 01 túi nilon màu xanh, bên trong đựng một bao tải dừa màu trắng và 01 chiếc áo mưa bằng nilo màu xanh lá cây; 01 chai nhựa, vỏ chai đề nhãn hiệu Fanta, bên trong chứa chất lỏng màu xanh nghi là xăng; 04 chiếc bơm kim tiêm chưa sử dụng; 01 lọ nước cất, 01 chai dầu gió;

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/11/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, bị hại Tô Thị Th; Vắng mặt bị hại Mã Tự Đ và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị T, Triệu Văn Í. Các bị cáo Long Văn H và Nông Văn B, bị hại Tô Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị hại Mã Tự Đ, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị T, Triệu Văn Í vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện Trùng Khánh;
- Các bị cáo;
- Các bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND Thị trấn Quảng Uyên; (Bằng T/B)
- UBND xã Độc Lập; (Bằng T/B)
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh